

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**BẢNG KÊ DANH SÁCH CÁN BỘ QUẢN LÝ
VÀ NHÂN SỰ PHÒNG THÍ NGHIỆM**

1. Tên cơ quan chủ quản

**TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG NINH
BÌNH TRỰC THUỘC SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH**

Địa chỉ: Đường Phúc Sơn, phố Cổ Loan Thượng, phường Hoa Lư, tỉnh
Ninh Bình.

Điện thoại: 0229.3884191.

Email: Ttgdclxdnb@gmail.com

2. Tên phòng thí nghiệm:

**PHÒNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG LAS-
XD222**

Địa chỉ: Đường Phúc Sơn, phố Cổ Loan Thượng, phường Hoa Lư, tỉnh
Ninh Bình.

Điện thoại: 0229.3884191.

Email: Ttgdclxdnb@gmail.com

3. Họ và tên, chức danh người phụ trách phòng thí nghiệm:

Ông: Trần Xuân Thành

Chức danh: Phó trưởng phòng Giám
định - Phụ trách phòng thí nghiệm

4. Cán bộ quản lý và nhân sự của phòng thí nghiệm:

STT	Họ và tên	Trình độ, chuyên môn, số và loại chứng chỉ	Chức vụ được giao hiện nay
I	Cán bộ quản lý		
1	Vũ Văn Kiên	- Kỹ sư ngành công thôn - Chứng nhận bồi dưỡng kiến thức kỹ năng quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn. Số 226/2003/VKH-TNXD; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm viên về thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc - Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà	Giám đốc Trung tâm – Giám định viên

		chung cư	
2	Nguyễn Phương Danh	- Cử nhân kinh tế, Kỹ sư KTXD - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm về phương pháp xác định các tính chất cơ lý bê tông và vật liệu xây dựng số 158/2001/VKH-TNXD - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm về phương pháp xác định các tính chất cơ lý của vật liệu kim loại và liên kết hàn số 179/2001/VKH-TNXD	Phó giám đốc Trung tâm
3	Trần Xuân Thành	- Kỹ sư xây dựng DD&CN - Chứng chỉ thí nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn. Số 8509/2011/VKH-TNXD - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm các tính chất cơ – lý của Bê tông và vật liệu xây dựng. Số: 1577/2007/VKH-TNXD; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm về không phá hủy số 12041/2015/VKH-TNVL - Chứng nhận đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ về quan trắc công trình xây dựng bằng phương pháp phi trắc địa số 27/2015/CNCDNV-CDMI - Chứng nhận đào tạo Quản lý phòng thí nghiệm số 15911/2020/VKH-TNXD - Chứng nhận đào tạo TNXD về thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc số 16459/2025/VKH-TNXD	Phó trưởng phòng Giám định – Phụ trách phòng thí nghiệm
II	Tổ thí nghiệm		
4	Đỗ Hồng Đế	- Kỹ sư xây dựng - Chứng nhận đào tạo Thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc. Số 9834/2012/VKH-TNXD; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn. Số 226/2003/VKH-TNXD; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm xác định tính chất cơ lý của đất trong phòng và hiện trường. Số 567.3/2004/VKH-TNXD; - Chứng nhận tập huấn quản lý phòng thí nghiệm. - Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ kiểm định chất lượng CTXD số 20/2010/CC-CQM. Chứng nhận kỹ thuật viên kiểm tra không phá hủy chuyên ngành xây dựng “Xác định cường độ bê tông bằng	Nhân viên phòng Giám định – Thí nghiệm viên (Tổ trưởng)

Handwritten signature

		phương pháp siêu âm kết hợp súng bật nảy dạng bản”; - Chứng chỉ đào tạo thí nghiệm viên ngắn hạn chuyên ngành xây dựng công trình giao thông	
5	Đoàn Hồng Hải	- Kỹ sư xây dựng DD&CN; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm các tính chất cơ – lý của Bê tông và vật liệu xây dựng. Số: 1527/2007/VKH-TNXD - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn. Số 88512/2011/VKH-TNXD; - Chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát công trình XDDD&CN; HTKT; Giao thông; Thủy lợi - Chứng nhận thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc.	Nhân viên phòng Giám định – Thí nghiệm viên
6	Vũ Thành Luân	- Kỹ sư xây dựng ngành công nghệ vật liệu xây dựng - - Chứng chỉ đào tạo thí nghiệm viên ngắn hạn chuyên ngành xây dựng công trình giao thông	Nhân viên phòng Giám định – Giám định viên
7	Nguyễn Hồng Quang	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm về ăn mòn bê tông và bê tông cốt thép - Chứng chỉ đào tạo thí nghiệm viên ngắn hạn chuyên ngành xây dựng công trình giao thông	Nhân viên phòng Giám định – Giám định viên
8	Đoàn Đức Toàn	KS kinh tế xây dựng	Nhân viên phòng KH-TH – Thí nghiệm viên
9	Trương Thị Ngọc Mai	KS kinh tế xây dựng	Nhân viên phòng KH-TH – Thí nghiệm viên
III	Tổ kiểm định và tư vấn xây dựng		
10	Phạm Minh Tuấn	- Kỹ sư xây dựng DD&CN - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn. Số 226/2003/VKH-TNXD; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm các tính chất cơ – lý của Bê tông và vật liệu xây dựng. Số: 1589/2007/VKH-TNXD; - Chứng chỉ Kiểm định chất lượng công trình xây dựng. - Chứng nhận đạo tạo bồi dưỡng nghiệp vụ về quan trắc công trình xây dựng bằng phương pháp phi trắc địa số 27/2015/CNCDNV-CDMI - Chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ	Nhân viên phòng Giám định - Giám định viên (Tổ trưởng)

		“Kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng” số 58/2010/CN-CQM - Chứng nhận bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. Số 0312-2012	
11	Nguyễn Thị Tâm	- Kỹ sư xây dựng - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm về không phá hủy số 12040/2015/VKH-TNVL	Nhân viên phòng Giám định – kiểm định viên
12	Trần Văn Định	- Kỹ sư xây dựng DD&CN - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm các tính chất cơ – lý của Bê tông và vật liệu xây dựng. Số: 3870/2008/VKH-TNXD - Chứng chỉ đào tạo nghiệm vụ kiểm định chất lượng CTXD số 19/2010/CC-CQM.	Nhân viên phòng Giám định – kiểm định viên
13	Trịnh Xuân Hòa	- Kỹ sư xây dựng DD&CN - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm thử các tính chất cơ - lý của vật liệu kim loại và liên kết hàn - Chứng chỉ thí nghiệm kiểm định chất lượng bê tông bằng phương pháp không phá hủy; - Chứng nhận kỹ thuật viên kiểm tra không phá hủy chuyên ngành xây dựng “Xác định cường độ bê tông bằng phương pháp siêu âm kết hợp súng bật nảy dạng bản” - Chứng nhận đào tạo TNXD về thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc số 16460/2025/VKH-TNXD.	Nhân viên phòng Giám định – Giám định viên
14	Trịnh Thị Hương Sen	- KS Mỏ địa chất; Thạc sỹ quản lý xây dựng - Chứng nhận quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm xác định tính chất cơ lý của đất trong phòng và hiện trường. Số 3110/2008/VKH-TNXD; - Chứng nhận đào tạo thí nghiệm xác định chất lượng bê tông bằng phương pháp không phá hủy. Số 1110.7/2006/VKH-TNXD; - Chứng chỉ đào tạo thí nghiệm viên ngắn hạn chuyên ngành xây dựng công	Nhân viên phòng KH-TH - Giám định viên

dlc

		trình giao thông - Chứng nhận thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc.	
15	Trương Việt Hùng	Kỹ sư XDDD và CN	Nhân viên phòng Giám định – Giám định viên
16	Lê Huy Nam	KS kinh tế xây dựng - Chứng nhận đào tạo TNXD về thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc số 16461/2025/VKH-TNXD - Chứng nhận đào tạo TNXD về không phá hủy số 16530/2025/VKH-TNXD	Nhân viên phòng Giám định – Giám định viên
17	Bùi Trọng Ái	KS kỹ thuật CTXD - Chứng nhận đào tạo TNXD về không phá hủy số 16529/2025/VKH-TNXD	Nhân viên phòng Giám định – Thí nghiệm viên
18	Tạ Thị Thùy Dung	KS KTXD	Nhân viên phòng Giám định – Thí nghiệm viên
19	Vũ Thảo Ngân	KS KTXD	Nhân viên phòng Giám định – Thí nghiệm viên
20	Trần Nhật Đông	KSKT CTXD	Nhân viên phòng Giám định – Thí nghiệm viên

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG GIÁM ĐỊNH
- PHỤ TRÁCH PHÒNG
THÍ NGHIỆM**



Trần Xuân Thành

**TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT
LƯỢNG XÂY DỰNG NINH BÌNH**




Vũ Văn Kiên